

Số: /KH-UBND

Tiên Lãng, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Tiên Lãng năm 2026

Thực hiện Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Tiên Lãng năm 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

a) Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã.

b) Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

c) Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã.

d) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

a) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao bảo đảm tiến độ, chất lượng.

b) Hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã.

c) Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2026 được thành phố giao; phần đầu thu hút đầu tư năm 2026 tăng so với năm 2025.

d) Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính định kỳ, đột xuất tại 100% các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy

ban nhân dân xã.

đ) 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) quá hạn.

e) Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính, đặc biệt là tại các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do thành phố ban hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật,

tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, đặc biệt là các đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các cơ quan, đơn vị. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

e) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tổ chức thực hiện sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính theo quy định.

b) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện tốt việc phân cấp; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các ngành, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

d) Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

b) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Thử chế các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ.

e) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Bảo đảm chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, bảo đảm ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

d) Phối hợp xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành.

đ) Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai trên địa bàn xã.

e) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các nhiệm vụ; tập

trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 05/12*) gửi Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện nội dung thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của xã theo quy định.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản đề đôn đốc, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

c) Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đơn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp; nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp.

- Theo dõi, tổng hợp và kiểm tra việc sử dụng kinh phí cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

d) Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

đ) Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Công thông tin điện tử xã

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

e) Công an xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung áp dụng tiện ích của tài khoản định danh điện tử VNeID trong đời sống xã hội; ứng dụng thông tin tình trạng hôn nhân trên VNeID; làm sạch dữ liệu đối với đăng ký phương tiện, giấy phép lái xe, số hóa hồ sơ đăng ký xe phục vụ chia sẻ dữ liệu dùng chung.

g) Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này có trách nhiệm tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

h) Các thành viên Ban chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 triển khai các nội dung liên quan do mình phụ trách.

i) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn xã tích cực tham gia, giám sát thực

hiện công tác cải cách hành chính của xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp) để xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng/.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Giang

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 13/01/2026	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng và năm.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo của UBND xã hoàn thành trước ngày 10 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 10/12 <i>(các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo trước ngày 05 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 05/12)</i>	Báo cáo của UBND xã
3	Tự đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2026.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2026	Công văn triển khai của UBND xã
4	Phối hợp cung cấp danh sách đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ các cơ quan hành chính nhà nước năm 2026.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Công văn, danh sách/phiếu điều tra, khảo sát

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
5	Kiểm tra cải cách hành chính: Kiểm tra, tự kiểm tra 100% các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc	Cả năm 2026	Kế hoạch, Thông báo kết luận/Báo cáo
6	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2026.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01/2026	Kế hoạch, Báo cáo
7	Tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính năm 2026 do thành phố tổ chức.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III, IV/2026	Công văn/Báo cáo
8	Xây dựng các chuyên đề phát thanh tuyên truyền về CCHC trên hệ thống truyền thanh cơ sở.	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 10/2026	Các file âm thanh tuyên truyền về CCHC
II. Cải cách thể chế					
9	Rà soát danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã để quy định chi tiết các nội dung được giao.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Quyết định của Chủ tịch UBND xã
10	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã để quy định các biện pháp thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, thành phố, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh của thành phố và biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại xã; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để quy định biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân xã; phối hợp hoạt động	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Quyết định của UBND xã, Chủ tịch UBND xã

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân xã; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.				
11	Rà soát danh mục văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp địa giới hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản không còn phù hợp
12	Tham gia tập huấn, họp giao ban nghiệp vụ, hội nghị, tọa đàm về công tác xây dựng, ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật cấp xã.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Công văn/Danh sách tham gia
13	Ban hành, thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của xã.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch, Báo cáo
14	Ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả
15	Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	- Hội nghị tập huấn về kiểm tra văn bản QPPL.

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
					<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch và Báo cáo kết quả công tác kiểm tra văn bản QPPL.
16	Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật; - Văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; - Kết quả hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành văn bản quy phạm pháp luật; - Hội nghị, tọa đàm, hội thảo, sách, tờ gấp pháp luật, đề tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về văn bản quy phạm pháp luật. - Báo cáo/văn bản cụ thể về kết quả thực hiện các hoạt động tổ chức, theo

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
					đổi thi hành pháp luật theo quy định.
17	Tổ chức thực hiện theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật hằng năm.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch/Báo cáo theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật
18	Thu thập, tiếp nhận, xử lý kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Văn bản trả lời/hướng dẫn/phối hợp
III. Cải cách thủ tục hành chính					
19	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I năm 2026	Kế hoạch
20	Công khai thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công (đạt tỷ lệ 100%).	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	TTHC công khai trên Cổng thông tin điện tử của xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công
21	Tổ chức rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo kết quả rà soát
22	Tiếp tục thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo công tác cải cách TTHC hàng tháng, kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
					cửa, một cửa liên thông quý, năm
23	Tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính, hành vi hành chính; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về quy định thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Văn bản trả lời PAKN, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về PAKN
24	Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính...; kiểm tra, xác minh làm rõ những hành vi gây khó khăn trong giải quyết thủ tục hành chính; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý nghiêm hành vi vi phạm trong giải quyết thủ tục hành chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả kiểm tra
25	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 80%.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
26	Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 24/11/2025 của UBND TP	Quyết định/Nghị quyết

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
27	Tham gia sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa thành phố với cấp xã.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Văn bản tham gia ý kiến
V. Cải cách chế độ công vụ					
28	Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, các quy định khác có liên nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Văn bản tham gia ý kiến
29	Triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo của UBND xã
30	Triển khai Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND về Quy định các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Văn bản triển khai
VI. Cải cách tài chính công					
31	Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.	Phòng Kinh tế	Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội	Tháng 01/2026 đến tháng 5/2026	Báo cáo của Phòng Kinh tế

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
			- nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội đang quản lý, sử dụng tài sản công		
32	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Các Văn bản, báo cáo của Phòng Kinh tế
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
33	Kích hoạt tài khoản định danh điện tử cá nhân, cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã để áp dụng các tiện ích của tài khoản định danh điện tử (VNeID) vào đời sống xã hội.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện của Công an xã
34	Triển khai ứng dụng thông tin tình trạng hôn nhân đã được cập nhật, xác thực, hiển thị trên ứng dụng VneID có giá trị pháp lý để thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình các giấy tờ chứa thông tin đã xác thực, cập nhật trên VNeID.	Công an xã	Văn phòng HĐND và UBND	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện của Công an xã
35	Làm sạch dữ liệu đối với đăng ký phương tiện, giấy phép lái xe và số hoá hồ sơ đăng ký xe đảm bảo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ dữ liệu dùng chung trên địa bàn.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Báo cáo kết quả thực hiện của Công an xã

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
36	Phối hợp triển khai tích hợp dữ liệu lên hệ thống IOC thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Các chỉ tiêu trên IOC
37	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của thành phố Hải Phòng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra
38	Triển khai áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại các cơ quan trên địa bàn xã.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Cả năm 2026	Kế hoạch; Báo cáo kết quả triển khai